

LUẬN THÀNH THẬT

QUYỂN 7

Phẩm 94: BẤT TƯƠNG ƯNG HÀNH

Tâm bất tương ưng hành là: đắc, bất đắc, định vô tướng, định diệt tận, vô tướng xứ, mạng căn, sinh, diệt, trụ, dị, lão, tử, danh chúng, cú chúng, tự chúng và pháp phạm phu. Đắc là các pháp thành tựu là do chúng sinh nên mới có được. Chúng sinh thành tựu thân năm ấm đời hiện tại, gọi là đắc. Lại, trong đời quá khứ nghiệp thiện, bất thiện chưa thọ nhận quả báo, chúng sinh đã thành tựu pháp này gọi là đắc. Như trong kinh dạy: Người thành tựu pháp thiện cũng thành tựu pháp bất thiện.

Hỏi: Có người nói: Nghiệp thiện và bất thiện của thân miệng ở quá khứ được thành tựu, như người xuất gia thành tựu giới luật nghi ở quá khứ, việc này là thế nào?

Đáp: Đều được thành tựu. Vì sao? Vì trong kinh nói: “Nếu người tạo tội, phước liền đã sở hữu hai việc thường đeo theo nơi thân, giống như bóng theo hình”. Trong kinh dạy: “Tai họa và phước đức không bị mai một” nghĩa là chắc chắn có quả báo. Nếu không thành tựu nghiệp của tội phước thì chẳng nên đắc quả, tức mất đi các nghiệp.

Hỏi: Luật nghi quá khứ không nên thành tựu. Vì sao? Vì như ông nói pháp quá khứ diệt đi, pháp vị lai chưa có, ở hiện tại chẳng thể thường có tâm thiện thì làm sao thành tựu giới luật nghi?

Đáp: Người này thành tựu giới luật nghi trong hiện tại, chẳng phải ở quá khứ, như do hiện tại nhiễm nên cấu nhiễm. Như vậy, do giới hiện tại nên gọi là trì giới chứ chẳng phải do quá khứ. Nhưng vì trước thọ nhận mà chẳng xả bỏ nên gọi là thành tựu ở quá khứ.

Hỏi: Có luận sư cho là chúng sinh thành tựu tâm thiện và tâm bất

thiện thế gian vị lai. Việc này là thế nào?

Đáp: Chẳng thành tựu. Vì sao? Vì chưa gây tạo nghiệp mà đã đắc quả, thế nên vị lai không thành tựu. Đây gọi là đắc. Không riêng có tâm bất tương ứng pháp gọi là đắc, mà cùng trái với đây gọi là chẳng được (bất đắc). Cũng không riêng có pháp chẳng được. Định vô tướng là không có pháp định ấy. Vì sao? Vì phàm phu không thể diệt trừ tâm và tâm sở pháp (về sau sẽ nói). Tâm và tâm sở pháp này vi tế, khó hiểu được nên gọi là Vô tướng. Vô tướng xứ cũng như vậy. Định diệt tận là tâm diệt không còn hành nữa nên gọi là diệt tận, không có pháp riêng giống như Niết-bàn. Mạng căn là do nhân duyên của nghiệp nên năm ấm tương tục mãi gọi là mạng. Mạng này lấy nghiệp làm gốc nên gọi là mạng căn. Sinh là năm ấm đang ở trong đời hiện tại, gọi là sinh. Xả bỏ đời hiện tại gọi là diệt. Nối tiếp nối nhau gọi là trụ. Trụ luôn biến đổi nên gọi là trụ dị. Chẳng có riêng pháp gọi là sinh, trụ diệt. Lại, nghĩa lý trong pháp Phật rất sâu xa, nghĩa là nhiều duyên hòa hợp mới sinh các pháp. Vậy nên không có pháp nào có thể sinh ra pháp khác cả. Lại nói nhân, sắc v.v... làm nhân duyên cho nhãn thức. Ở đây không nói có sinh. Thế nên không sinh không có lỗi. Lại nói các pháp đều sinh cùng một lúc. Nếu pháp sinh cùng một lúc tức là diệt. Trong đó, sinh v.v... để làm gì? Nên suy nghĩ điều này. Lại trong mười hai nhân duyên, Đức Phật tự nói nghĩa của sinh: Các chúng sinh sinh khắp nơi, thọ các ấm gọi là sinh. Thế nên trong đời hiện tại, trước tiên được các ấm gọi là sinh, cũng nói năm ấm chìm mất gọi là tử. Cũng nói các ấm suy yếu hư hoại gọi là lão. Không riêng có pháp già chết (lão tử). Danh chúng là từ chữ sinh ra danh, như nói người nào đó. Theo chữ mà thành nghĩa là cú (câu). Các chữ gọi là tự (chữ). Có người nói các danh cú tự là tâm bất tương ứng hành. Điều này không đúng. Vì pháp này được thâu gồm vào Pháp nhập, tánh của tiếng.

Hỏi: Pháp phàm phu là tâm bất tương ứng hành. Việc này là thế nào?

Đáp: Pháp phàm phu không khác phàm phu. Nếu riêng có pháp phàm phu thì cũng nên chấp nhận riêng có bình pháp v.v... Lại, các pháp như số, lượng một khác, hợp lìa, xấu tốt v.v... đều nên riêng có. Trong Kinh sách ngoại đạo nói: Bình khác, pháp của bình khác. Do pháp của bình mới biết là sắc bình khác, sắc pháp khác. Điều này không đúng. Vì sao? Vì pháp gọi là tự thể. Nếu ông cho rằng pháp phàm phu khác thì sắc tự nó không có “thể”, phải đợi đến sắc pháp mới thành có. Việc này chẳng phải thế. Do đó, ông suy nghĩ chưa chín chắn nên cho riêng có

pháp phàm phu. Có các Luận sư học tập ngoại điển nên mới tạo A-tỳ-đàm nói riêng có pháp phàm phu. Cũng có các luận sư khác cho riêng có các pháp vô vi là Như, Pháp tánh, Chân tế, Nhân duyên v.v.... Thế nên cần suy nghĩ kỹ về nghĩa lý này, chớ phụ thuộc vào văn tự.
